

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2021/HS-ST**  
Ngày: 24-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hoàng Linh

*Thẩm phán:* Bà Lê Hồng Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trí Phăng

Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm

Bà Lương Thị Xuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Xuân Minh và ông Nguyễn Y Van - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: Võ Nhật Trung H; tên gọi khác: H Misa; sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký HKTT: Số nhà 08, tổ 1, khu phố X, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Phước; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Sửa xe; Con ông Võ Nhật Q, sinh năm 1972 và bà Trịnh Thị Th, sinh năm 1978; bị cáo có 01 người chị, bị cáo là con thứ trong gia đình; bị cáo có vợ tên Nguyễn Hà Bảo Tr và 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phí Ngọc M, sinh năm 1989, Văn phòng luật sư V&T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước; địa chỉ: Tổ 6, khu phố T, phường P, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. “Có mặt”.

+ *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Thành Đ; sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 8, khu phố C, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước. “Vắng mặt”.

2. Lê Công Th; sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ 5, khu phố A, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước. “Vắng mặt”.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Hà Bảo Tr, sinh năm 1997; địa chỉ: Số nhà 43, tổ 2, ấp S, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Phước. “Có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 23/7/2020, nhận được tin báo của người dân về việc nghi vấn có đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuộc tổ 01, khu phố X, phường T, thị xã B, Cơ quan Cảnh sát điều tra (viết tắt là CQĐT) Công an thị xã B phối hợp với Công an phường T tiến hành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Nhật Trung H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các vật chứng gồm:

+ 01 hộp nhựa hình tròn dán chữ bánh đậu xanh, đường kính 10,5 cm, cao 4,5 cm bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng;

+ 01 túi ny lon trong suốt có khóa miết màu đỏ kích thước (7,0 x 3,5) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng;

+ 10 túi ny lon trong suốt có khóa miết màu xanh kích thước (4,0 x 4,0) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng;

+ 05 túi ny lon trong suốt có khóa miết màu xanh kích thước (2,2 x 2,1) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng;

+ 07 túi ny lon trong suốt có khóa miết màu xanh kích thước (2,0 x 1,5) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng;

+ 01 hộp màu hồng bằng nhựa có kích thước 6,3cm, cao 1,8cm;

+ 01 ly giấy có hoa văn lá và hạt cà phê chiều cao 11cm;

+ 01 cân tiểu ly;

+ 01 chai thủy tinh có nắp nhựa màu đỏ cao 10 cm đường kính đáy 04 cm có 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa màu trắng cắm xuyên qua nắp chai nhựa;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, số máy: 10KTT2LL/A, số sê ri: F2LQQLLCGRX1 có sim thuê bao: 0339231760;

+ 01 kéo màu trắng dài 10,5cm;

+ 10 túi nylon trong suốt kích thước (7,3x4)cm bên trong không có gì;

+ 10 túi nylon trong suốt kích thước (3,5x3)cm bên trong không có gì;

+ 10 túi nylon trong suốt kích thước (2x2) cm bên trong không có gì.

Tại Kết luận giám định số 173/2020/GĐ-MT ngày 29/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: “*Tinh thể màu trắng có trong 01(một) hộp nhựa và 23 (hai mươi ba) túi ny lon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng là: 67,9494g (Sáu mươi bảy phẩy chín bốn chín bốn gam)*”.

Quá trình điều tra xác định được:

Võ Nhật Trung H là người nghiện ma túy, qua bạn bè quen biết ngoài xã hội có cho H số điện thoại 0789403150 của người bán ma túy ở Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) (không rõ nhân thân lai lịch), H lưu tên trong danh bạ điện thoại của mình là “TPHCM”. Vào khoảng giữa tháng 7/2020, H điện vào số điện thoại trên gặp 01 người đàn ông để mua ma túy đá, người đàn ông hẹn gặp H tại chợ BT thuộc quận B, TPHCM. Sau đó, H đón xe taxi đi từ thị xã B xuống chợ BT để gặp người đàn ông này, H đưa cho người đàn ông 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng), người đàn ông đưa cho H bịch nylon màu đen bên trong có một gói nylon màu trắng kích thước khoảng (20x10)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, H biết đây là ma túy đá, sau đó H đón xe về lại thị xã B. Mục đích H mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà tại tổ 01, khu phố X, phường T, thị xã B cất giấu trong phòng ngủ rồi phân nhỏ ma túy ra các túi nylon để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện. Dụng cụ H dùng để phân ma túy gồm: Cân tiểu ly, kéo, túi nylon có khóa miết nhiều kích cỡ khác nhau. H phân ma túy ra các gói có kích thước và bán với giá như sau: Túi nylon có kích thước (7x3,5)cm giá bán là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng); túi nylon có kích thước (4x4)cm giá bán là 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng); túi nylon có kích thước (2,2x2,1)cm giá bán là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng); túi nylon có kích thước (2x1,5)cm giá bán là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng). Sau khi phân ma túy vào các túi nylon, số ma túy còn lại H để trong hộp nhựa tròn và cất giấu trong phòng ngủ của mình để bán và sử dụng. Từ ngày mua ma túy về đến ngày bị bắt H đã bán cho 02 người 03 lần gồm:

- Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 20/7/2020 Lê Thành Đ, sinh năm 1997, cư trú tại phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước dùng điện thoại có số thuê bao 0867861304 điện thoại cho H có số thuê bao 0339231760 để hỏi H mua ma túy đá với số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng). H đồng ý và hẹn Đ gặp nhau tại cây xăng S khu vực sân bay. Sau đó, H lấy gói ma túy đá trị giá 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng) điều khiển xe mô tô hiệu Vario (không nhớ biển số) chở theo con trai tên Võ Nguyễn Khánh M, sinh năm 2017 đi đến đoạn đường ngay trước cửa hàng vật liệu xây dựng có biển hiệu “TV” thuộc tổ 04, khu phố X, phường T, thị xã B để bán cho Đ. Khi tới điểm hẹn, Đ nói chỉ mang theo số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và nợ lại H số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) thì H đồng ý và bán cho Đ 01 túi nylon bên trong có chứa ma túy đá, Đ mang về phòng trọ sử dụng một mình hết.

- Lần thứ hai: Khoảng 20h00’ ngày 22/7/2020, Đ tiếp tục gọi điện thoại cho H hỏi mua 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm ngàn đồng) ma túy, H đồng ý và hẹn gặp nhau ở khu vực đầu đường vào nhà nghỉ H.G thuộc phường T, thị xã B để giao nhận tiền và ma túy. H lấy một gói ma túy ra gặp Đ để bán cho Đ, khi giao tiền Đ xin H lại 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng), H đồng ý và lấy tiền sau đó giao ma túy cho Đ, Đ mang ma túy về phòng sử dụng một mình hết.

- Lần thứ ba: Khoảng 08h00' ngày 23/7/2020, H đang ở nhà thì Lê Công Th cư trú tại tổ 05, khu phố A, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước đến và hỏi mua của H 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) ma túy đá. H đưa gói ma túy cho Th và nhận số tiền 600.000 đồng. Sau đó Th về nhà một mình sử dụng hết.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-P1 ngày 12/5/2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân (KSND) tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Võ Nhật Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Nhật Trung H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Nhật Trung H 16 đến 17 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/7/2020. Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Việc bị cáo thay đổi lời khai trong quá trình điều tra là do diễn biến tâm lý, chứ không phải quanh co chối tội, thể hiện đến cuối cùng bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự; bị cáo có học vấn không cao, hoàn cảnh gia đình cha mẹ ly hôn sớm nên bị cáo là lao động chính trong gia đình. Hiện tại mẹ của bị cáo bị bệnh nặng không ai chăm sóc; vợ bị cáo phải chăm sóc con nhỏ và lao động kiếm thu nhập trang trải cuộc sống. Vì vậy, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo Khoản 2 Điều 51 BLHS và đề nghị áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo.

- Bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQĐT), Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân (KSND), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, mặc dù bị cáo có một số lần thay đổi lời khai, nhưng sau đó và tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như sau: Bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2012 đến nay. Để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu

xài, bị cáo đã mua ma túy về sử dụng một phần và bán lại kiếm lời. Giữa tháng 7/2020, qua sự giới thiệu và cung cấp số điện thoại từ bạn bè, bị cáo đã đón xe từ thị xã B, tỉnh Bình Phước xuống chợ BT thuộc quận B, TPHCM mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch 01 bìch ny long màu đen, kích thước (20x10)cm bên trong chứa ma túy với giá tiền 21.000.000 đồng. Sau khi về đến nhà, bị cáo đã phân số ma túy trên thành nhiều túi nhỏ và bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Cụ thể, trong các ngày 20/7/2020, ngày 22/7/2020 và ngày 23/7/2020, bị cáo đã bán 02 gói ma túy với giá 1.600.000 đồng cho Lê Thành Đ; bán cho cho Lê Công Th 01 gói ma túy giá 600.000 đồng. Đến 16 giờ ngày 40 phút ngày 23/7/2020, bị cáo bị CQĐT Công an thị xã B kết hợp với Công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kết luận giám định số ma túy bị cáo cất giữ trong nhà có khối lượng 67,9494 gam, loại Methamphetamin.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bản Kết luận giám định, vật chứng của vụ án, cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 251 BLHS. Trên cơ sở đó có căn cứ xác định Cáo trạng số 09/CTr-VKS-P1 ngày 12/5/2021 của Viện KSND tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy, cũng như nhận thức rõ việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến việc mua bán trái phép ma túy, song vì mục đích tư lợi bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo H là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an và an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm mục đích răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bán ma túy cho Lê Thành Đ, Lê Công Th vào các ngày 20/7/2020, ngày 22/7/2020 và ngày 23/7/2020, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có con còn nhỏ, mẹ đang

bị bệnh nặng, bị cáo là một trong những lao động chính. Xét đề nghị của Luật sư là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với đối với Lê Thành Đ, Lê Công Th có hành vi mua ma túy của bị cáo về sử dụng trái phép vào các ngày 20/7/2020, ngày 22/7/2020 và ngày 23/7/2020. Ngày 27/7/2020, Công an thị xã B đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ, Th về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với số tiền 15.000.000 đồng mà chị Nguyễn Hà Bảo Tr đưa cho bị cáo mục đích là để bị cáo đi đầu tư làm ăn, việc bị cáo dùng số tiền này đi mua ma túy về sử dụng và bán thì chị Tr không biết. Tại phiên tòa chị Tr không yêu cầu gì liên quan đến số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với chiếc xe mô tô Vario màu đỏ bị cáo sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy cho Đ là xe của chị Nguyễn Hà Bảo Tr (là vợ của bị cáo) mua lại của một người không nhớ nhân thân lai lịch với giá 30 triệu đồng. Tại phiên tòa, chị Tr trình bày không thống nhất về nguồn gốc số tiền mua xe, nhưng xác định toàn bộ số tiền này là tiền riêng của chị Tr tiết kiệm có được và được thưởng, tiền vay mượn của người thân gia đình. Khi thỏa thuận mua bán thì các bên chỉ viết giấy tờ tay (không thông qua chính quyền địa phương). Sau khi bị cáo bị bắt khoảng 02 tuần, chị Tr đã bán chiếc xe trên cho một người không rõ lai lịch, khi bán chị Tr nhận đủ tiền và giao cho người mua Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và biên nhận mua bán viết tay giữa chị Tr với chủ sở hữu xe trước đó. Do không đủ cơ sở xác định chiếc xe nêu trên có phần quyền sở hữu tài sản của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0789 403 150 bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra xác định được chủ thuê bao số điện thoại trên là bà Mai Thị P, sinh năm 1978; nơi đăng ký HKTT: Xã T, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Kết quả ủy thác điều tra, xác minh, bà P khai từ trước tới nay bà không sử dụng số điện thoại 0789 403 150, không cho ai mượn giấy tờ tùy thân, không đăng ký số thuê bao di động trên cho ai, không quen biết ai tên Võ Nhật Trung H. Do đó, không đủ cơ sở xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, CQĐT đã tách ra xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, số máy: 10KTT2LL/A, số seri: F2LQQLLCGRX1 bị cáo dùng để liên lạc với người bán ma túy, do liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

Đối với những vật chứng gồm: 01 sim thuê bao: 0339231760; 01 cân tiểu ly; 01 chai thủy tinh có nắp nhựa màu đỏ cao 10 cm đường kính đáy 04 cm có 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa màu trắng cắm xuyên qua nắp chai nhựa; 01 kéo màu trắng dài 10,5cm; 10 túi nylon trong suốt kích thước (7,3x4)cm bên trong không có gì; 10 túi nylon trong suốt kích thước (3,5x3)cm bên trong không có gì; 10 túi nylon trong suốt kích thước (2x2) cm bên trong không có gì; 01 (một) túi niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định có mã số PS2A 062314 được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai bên trong có khối lượng 63,2097 gam ma túy; 01

(một) hộp nhựa có nắp đậy có chữ “Bánh đậu xanh”; 01 ly giấy có hoa văn lá và hạt cà phê chiều cao 11cm; 01 hộp màu hồng bằng nhựa có kích thước 6,3cm, cao 1,8cm: Đây là những vật cấm tàng trữ và lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[11] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Võ Nhật Trung H (tên gọi khác: H Misa) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm b Khoản 3 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Võ Nhật Trung H (tên gọi khác: H Misa) 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2020.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, số máy: 10KTT2LL/A, số seri: F2LQQLLCGRX1.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 sim thuê bao: 0339231760;

+ 01 cân tiểu ly;

+ 01 chai thủy tinh có nắp nhựa màu đỏ cao 10 cm đường kính đáy 04 cm có 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa màu trắng cắm xuyên qua nắp chai nhựa;

+ 01 kéo màu trắng dài 10,5cm;

+ 10 túi nylon trong suốt kích thước (7,3x4)cm bên trong không có gì;

+ 10 túi nylon trong suốt kích thước (3,5x3)cm bên trong không có gì;

+ 10 túi nylon trong suốt kích thước (2x2) cm bên trong không có gì;

+ 01 (một) túi niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định có mã số PS2A 062314 được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai bên trong có khối lượng 63,2097 gam ma túy; 01 (một) hộp nhựa có nắp đậy có chữ “Bánh đậu xanh”;

+ 01 ly giấy có hoa văn lá và hạt cà phê chiều cao 11cm;

+ 01 hộp màu hồng bằng nhựa có kích thước 6,3cm, cao 1,8cm.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Nhật Trung H (tên gọi khác: H Misa) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện KSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện KSND tỉnh Bình Phước;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Công Thông tin điện tử TAND;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**  
(Đã ký và đóng dấu)

**Vũ Hoàng Linh**